



## BẢN TIN TUẦN

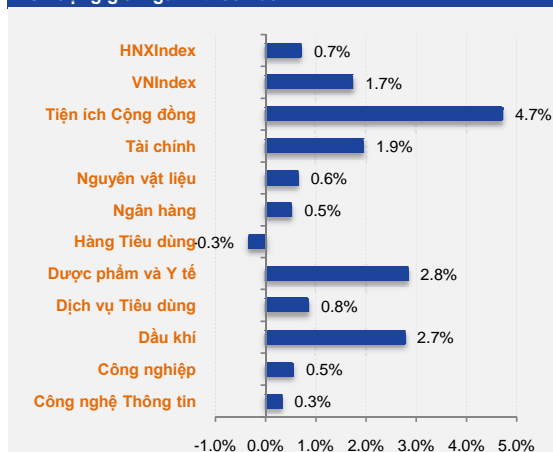
Tuần GD từ: 07/08/13 - 07/12/13

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	494.0	↑ 1.7%	63.1	↑ 0.7%
KLGD (trCP)	186.0	↓ -5.4%	103.3	↓ -10.6%
GTGD (tỷ VND)	3,808.0	↑ 4.9%	769.7	↓ -11.6%
Tổng cung (trCP)	294.5	↓ -32.6%	230.6	↓ -12.1%
Tổng cầu (trCP)	284.1	↓ -33.5%	238.8	↓ -4.9%

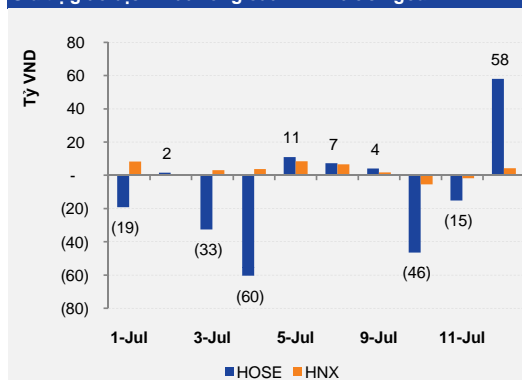
## Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	11.91	↓ -6.6%	4.49	↑ 4.6%
KL bán (trCP)	14.26	↓ -23.0%	3.50	↑ 32.0%
GT mua (tỷ VND)	586.03	↑ 28.2%	42.23	↓ -29.4%
GT bán (tỷ VND)	578.16	↑ 3.9%	36.68	↑ 2.7%

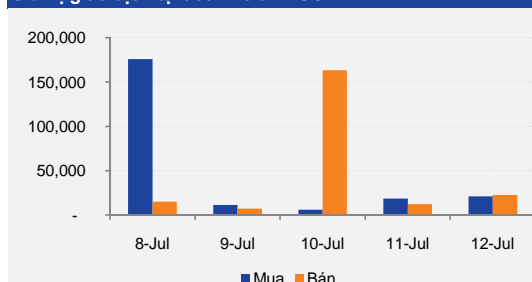
## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



## TÍCH LŨY ĐI LÊN - DÒNG TIỀN TIẾP TỤC PHÂN HÓA, TẬP TRUNG VÀO NHÓM CỔ PHIẾU DỰ KIẾN CÓ KQKD Q2 KHẢ QUAN

## Kinh tế vĩ mô

- NHNN tiếp tục đấu thầu vàng, khẳng định ổn định tỷ giá. Giá vàng, tỷ giá hạ nhiệt.

- Vietcombank giảm mạnh lãi suất huy động kỳ hạn 1 tháng. Sacombank được tăng giới hạn tăng trưởng tín dụng. Kỳ vọng cải thiện dòng tín dụng các tháng cuối năm.

## Thị trường chứng khoán

- Thị trường tăng điểm khá về cuối tuần trên cả hai sàn, ghi nhận hai tuần tăng điểm nhẹ.

- Dòng tiền tiếp tục quan tâm đến nhóm cổ phiếu bluechips thuộc sàn HOSE. KLGD tại sàn HOSE tích cực hơn sàn HNX.

- Cổ phiếu thuộc danh mục quỹ ETF vẫn chịu áp lực bán ra. Khối ngoại có xu hướng tái cơ cấu danh mục, ưu tiên khối doanh nghiệp sản xuất.

## Phân tích kỹ thuật

- Chỉ số VN-Index tăng điểm mạnh mẽ về cuối tuần với thanh khoản gấp 2 lần phiên trước, đóng cửa ở mức cao nhất trong tuần. Chỉ số HNX-Index cũng tăng mạnh trong phiên cuối tuần, lên mức cao nhất trong tuần, tuy nhiên KLGD chưa cải thiện.

- Chỉ báo RSI đóng cửa tuần đã lên trên 50 điểm và chuyển hướng sang vùng nghiêng về lạc quan, thể hiện dòng tiền tham gia thị trường có cải thiện.

- Mức cản 492-495 vẫn tiếp tục là vùng cản mạnh của chỉ số VN-Index, đây là vùng nằm giữa đường xu hướng và đường trung bình 50 ngày.

- Đóng cửa tuần HNX-Index vẫn đang nằm trong vùng kháng cự, sát mức cản của đường trung bình 50 ngày.

**Nhận định:** Thị trường đóng cửa tuần tỏ ra tích cực, thể hiện trên cả mức tăng mạnh của điểm số và KLGD. Thị trường có thể giảm co vào đầu tuần, khi hai chỉ số Index nằm khá sát mức cản kỹ thuật. Tuy nhiên với diễn biến cải thiện của dòng tiền, thị trường đang có những dấu hiệu tích cực. Nhà đầu tư mạo hiểm có thể xem xét mua vào tại mức giá thấp, không nên mua đuổi và ưu tiên cổ phiếu Bluechips dự kiến có KQKD khả quan trong Q2. Nhà đầu tư thận trọng nên tiếp tục chờ đợi khi VNIndex vượt 495 điểm với khối lượng giao dịch tiếp tục duy trì ở mức trên 50 triệu.

**STT**
**Thông tin cập nhật trong tuần**
**Quan điểm đánh giá của SHS**

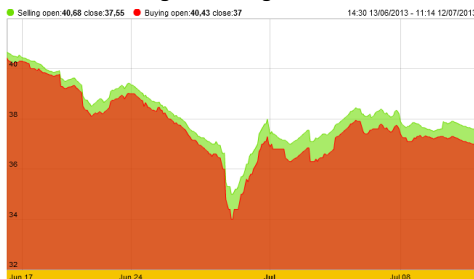
**1 NHNN tiếp tục đấu thầu vàng, khẳng định ổn định tỷ giá. Giá vàng, tỷ giá hạ nhiệt**

Các phiên đấu thầu vàng của NHNN sau 30/6

Ngày	Trúng thầu	Tỷ lệ trúng thầu	Số đơn vị trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá thị trường
2-Jul	40,000	100.00%	13	36.72 - 37.07	37.0
3-Jul	40,000	99.75%	5	37.02 - 37.30	37.5
5-Jul	40,000	100.00%	7	37.90 - 38.08	38.0
9-Jul	40,000	100.00%	13	37.48 - 37.70	37.9
11-Jul	26,000	100.00%	15	37.48 - 37.73	37.9
12-Jul	24,700	95.00%	15	37.35 - 37.40	37.4

Nguồn: SBV

**Giá vàng SJC Tháng 6/2013**



Nguồn: SJC

NHNN tuần qua tiếp tục bán ra 68,000 lượng vàng, nâng tổng lượng vàng bán ra sau thời hạn 30/6 - thời điểm tất toán trạng thái vàng của hệ thống Ngân hàng - lên 8.1 tấn. Nhu cầu mua vàng của Ngân hàng và Doanh nghiệp còn rất lớn, khi theo thống kê của NHNN, hiện hệ thống Ngân hàng còn âm 480 lượng vàng ở chiều huy động, và 9 tấn vàng ở chiều cho vay. Khối lượng trúng thầu thành công tuần qua lên tới gần 100%, dù NHNN đã nâng khối lượng đấu thầu lên 40,000 lượng, gấp 1.5 lần so với khối lượng thường đấu thầu trước đó.

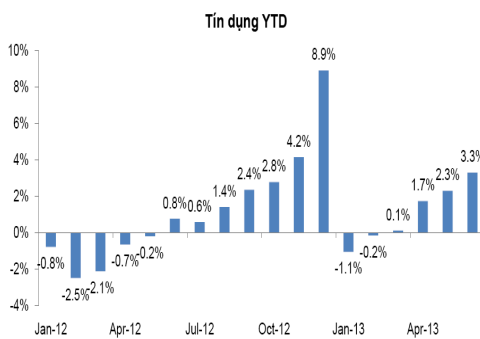
Lực cung của NHNN giúp giá vàng trong nước theo chiều hướng giảm nhẹ, đi ngược xu hướng tăng của giá vàng Thế giới. Chênh lệch giá vàng trong nước so với thế giới đến cuối tuần giảm xuống dưới 5 triệu đồng/lượng, từ mức cao nhất là 7 triệu đồng vào đầu tuần. Tuy nhiên mức chênh lệch giá này vẫn quá lớn, đi ngược với tuyên bố giá vàng sẽ ổn định trở lại sau ngày 30/6 của NHNN trước đó.

Đi cùng diễn biến giá vàng, tỷ giá VND/USD tuần qua cũng biến động mạnh. Giá USD thị trường tự do bán ra có thời điểm lên 22,000 VND, do 1/ đồng USD mạnh lên trên toàn cầu; 2/ chênh lệch giá vàng trong nước thế giới ở mức cao; 3/ tâm lý đầu cơ đánh cược vào động thái điều chỉnh tỷ giá tiếp nối của NHNN. Tỷ giá đã hạ nhiệt về cuối tuần, khi NHNN khẳng định không điều chỉnh tỷ giá và sẽ áp dụng các biện pháp kiên quyết để ổn định tỷ giá, bao gồm cả việc bán ngoại tệ hỗ trợ thanh khoản cho thị trường, làm giảm tâm lý đầu cơ.

Theo thông tin từ NHNN, hết ngày 11/7, các ngân hàng đã mua đủ vàng để tất toán trạng thái, cả huy động lẫn cho vay. Trong thời gian tới NHNN vẫn sẽ đấu thầu vàng, dù với tần suất và khối lượng giảm so với trước. Tuy nhiên, câu hỏi đặt ra là chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới có thu hẹp hay không, khi các Ngân hàng và doanh nghiệp phải mua vàng với giá cao hơn khá nhiều so với giá thế giới. Động thái đấu thầu giá vàng của NHNN đem lại cho Ngân sách 5,000 tỷ đồng, tương đương với các Ngân hàng và doanh nghiệp phải mua giá cao một giá trị tương xứng. Trong tổng số 17 thành viên dự thầu phiên cuối tuần có 12 Ngân hàng (Techcombank ACB, Phương Nam, STB, VPBank, Phương Tây, EIB, CTG, Tienphong, Sài Gòn Bank, Việt Á Bank, Đông Á Bank), 5 doanh nghiệp (PNJ, SJC, Phú Quý, Kim Ngọc Phú, DOJL).

Vietcombank ngày 11/7 giảm lãi suất huy động kỳ hạn 1 tháng xuống 5%, giảm 1% so với mức áp dụng trước đó. Mức lãi suất này hiện bằng lãi suất của Agribank và là mức thấp nhất trong toàn hệ thống, thấp hơn nhiều mức trần lãi suất huy động 7% hiện áp dụng với tiền gửi từ 1 tháng đến dưới 6 tháng. Lãi suất các kỳ hạn khác không có biến động.

**2 Vietcombank giảm mạnh lãi suất huy động kỳ hạn 1 tháng. Sacombank được tăng giới hạn tăng trưởng tín dụng.**



Nguồn: SBV

Động thái này thể hiện tình trạng thanh khoản cao của Vietcombank, khi tăng trưởng tín dụng 6 tháng đầu năm của Ngân hàng này vẫn giảm so với đầu năm, cũng như mục đích hướng dòng tiền gửi đến các kỳ hạn dài hơn. Thực tế thị trường tiền tệ đột giảm lãi suất vừa qua cho thấy dòng vốn hiện cũng khá thận trọng, không có hiện tượng dịch chuyển mạnh giữa nội bộ hệ thống Ngân hàng do chênh lệch lãi suất. Do vậy một số Ngân hàng lớn có thể giảm lãi suất huy động kỳ hạn ngắn, nhưng dự kiến sẽ không thành xu hướng trong toàn hệ thống Ngân hàng, đặc biệt khi tốc độ tăng CPI 6 tháng đầu năm đã đạt 6.69% so với cùng kỳ.

Hôm nay NHNN đã chấp thuận cho phép Sacombank điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng lên 20%, từ mức chỉ tiêu 12% đã giao trước đó. Sau 6 tháng đầu năm, tăng trưởng tín dụng của Sacombank đã đạt 11%. Động thái này thể hiện định hướng nới lỏng tín dụng của NHNN nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cũng như hỗ trợ hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm. Dự kiến động thái xin nới room sẽ tiếp tục diễn ra tại các Ngân hàng, đón trước chu kỳ tín dụng thường gia tăng về cuối năm. Tuy nhiên hiệu quả hoạt động trên thực tế của VAMC sẽ đóng vai trò quan trọng, giúp doanh nghiệp đáp ứng được tiêu chuẩn tín dụng của Ngân hàng.



## VN-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Giảm	Đi ngang

**Ghi chú:**

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày  
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần  
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Giảm	Giảm	Tăng

**Ghi chú:**

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày  
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần  
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index đóng cửa tuần với một phiên tăng điểm mạnh 9.55 điểm (+1.97%), đóng cửa ở mức 493.99 điểm. Đây cũng là mức tăng tốt nhất trong phiên và cao nhất trong tuần.

- KLGD cả tuần nhìn chung ở mức khá thấp thị trường tương đối ảm đạm, tuy nhiên phiên cuối tuần khối lượng giao dịch tăng lên khá mạnh gần gấp 2 lần trung bình các phiên trước. Sự tăng lên về khối lượng cùng với sự tăng lên của điểm số cho thấy những tín hiệu tích cực hơn, dòng tiền đang trở lại thị trường.

- Chỉ báo RSI đóng cửa tuần đã lên trên 50 điểm và chuyển hướng sang vùng nghiêng về lạc quan.

- Mức cản 492-495 vẫn tiếp tục là vùng cản mạnh của chỉ số VN-Index, đây là vùng nằm giữa đường xu hướng và đường trung bình 50 ngày.

**Nhận định:** Thị trường đóng cửa tuần tỏ ra tích cực hơn thể hiện trên cả mức tăng mạnh của điểm số và mức tăng mạnh của khối lượng giao dịch. Không khí lạc quan đã lan tỏa ở hầu khắp các mã chứng khoán. Tuy nhiên VN-Index cũng đang nằm khá sát mức cản và khả năng tiếp tục bật mạnh trong tuần sau sẽ khó khăn hơn. Thị trường có thể chuyển sang xu hướng tích lũy đi lên, nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

## HNX-INDEX

- HNX-Index phiên hôm nay cũng có một phiên chốt tuần tăng điểm khá khi chỉ số tăng thêm được 0.78 điểm (+1.25%) và đóng cửa ở mức 63.12 điểm. Mức thấp nhất của tuần này là 61.59 điểm

- KLGD trong tuần ở mức khá thấp chỉ xoay quanh 20 triệu cổ phiếu/phiên. Phiên cuối tuần mặc dù đã tích cực hơn nhưng vẫn chưa thực sự đáng kể, dòng tiền vẫn chưa thực sự quan tâm đến các cổ phiếu của HNX

- Chỉ báo RSI vẫn ở mức cân bằng chưa có sự đột biến

- Đóng cửa tuần HNX-Index vẫn đang nằm trong vùng kháng cự, sát mức cản của đường trung bình 50 ngày.

**Nhận định:** Chỉ số HNX-Index không có nhiều biến động so với tuần trước đó, thị trường phần lớn xoay quanh ngưỡng 62-63 điểm. Khối lượng giao dịch không có sự cải thiện đáng kể, điều này cho thấy dòng tiền vào thị trường chưa chú trọng vào sàn HNX. Trên đồ thị tuần, HNX-Index đang có sự hỗ trợ của xu hướng dài hạn, điều này có thể giúp chỉ số này tăng điểm trong tuần tới. Nhà đầu tư cũng có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

## LỘC CỔ PHIẾU

Thị trường dao động hẹp với thanh khoản thấp trên hai sàn. Áp lực cung từ NĐTNN vẫn tác động đến chỉ số VN-Index vào cuối phiên. Tuy nhiên, lực cầu đối ứng từ NĐT trong nước tại một số mã đã giảm sâu/kỳ vọng KQKD Q2 khả quan khá tốt. Chúng tôi vẫn đánh giá tích cực về xu hướng thị trường trong trung dài hạn, khi các giải pháp xử lý nợ xấu, thúc đẩy tín dụng vẫn đang trong quá trình triển khai. Tuy nhiên, trong ngắn hạn, nhà đầu tư vẫn nên thận trọng. Trong trường hợp mạo hiểm, việc mua vào chỉ nên thực hiện một phần vốn, lựa chọn cổ phiếu theo nền tảng cơ bản, đón KQKD Q2.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê chỉ tiêu tài chính của 10 cổ có tăng trưởng lợi nhuận Q1.2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có KQKD Q1 hoàn thành kế hoạch năm 2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có tỷ lệ sở hữu của NĐTNN cao nhất để nhà đầu tư tham khảo.

### TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	Công nợ/VCSH	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
SDA	1.96	<b>9686.90%</b>	15,026	198	14,632	0.70%	1.36%	21.27	0.97	0.88	0.29	500
KDC	32.64	<b>8965.80%</b>	15,513	2,448	27,515	6.84%	9.21%	18.95	0.32	0.15	1.69	2,000
PGC	20.89	<b>4647.90%</b>	204,123	1,616	12,478	5.61%	13.50%	5.94	1.51	1.83	0.77	1,200
SDE	0.94	<b>3045.40%</b>	3,956	1,822	14,678	4.19%	13.06%	3.95	2.34	2.13	0.49	1,000
NKG	25.27	<b>2023.67%</b>	78,242	(3,516)	10,142	-4.99%	-31.8%	(2.99)	6.56	1.69	1.04	-
HTL	0.53	<b>1882.89%</b>	191	487	11,105	2.78%	4.51%	14.36	0.77	1.20	0.63	500
RIC	4.03	<b>1818.00%</b>	1,093	178	14,907	0.98%	1.19%	33.21	0.24	(0.41)	0.40	-
VIP	112.09	<b>1758.84%</b>	525,717	2,694	16,481	7.94%	17.88%	2.90	1.06	1.91	0.47	-
PSI	3.26	<b>1614.78%</b>	243,362	65	9,944	0.36%	0.66%	109.23	0.86	1.90	0.71	-
PDC	1.36	<b>1605.10%</b>	3,013	444	8,499	3.59%	5.30%	6.53	0.43	0.30	0.34	-

### TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD Q1.2013 HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	% hoàn thành kế	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
PPC	945	612%	1,528,739	4,489	15,629	12%	35%	5.61	<b>282%</b>	2.23	1.61	800
PSI	3	1615%	243,362	65	9,944	0%	1%	109.23	<b>162%</b>	1.90	0.71	-
PPP	2	189%	619	1,658	14,910	4%	14%	6.45	<b>139%</b>	0.23	0.72	500
PVT	53	29%	1,227,737	461	11,344	1%	4%	12.35	<b>136%</b>	1.76	0.50	-
GLT	26	476%	84,988	4,838	16,186	23%	33%	3.68	<b>133%</b>	0.81	1.10	1,500
NBP	11	191%	2,213	2,780	17,394	10%	16%	5.14	<b>110%</b>	0.46	0.82	500
BSI	2	-91%	67,477	(50)	7,861	0%	-1%	(72.72)	<b>106%</b>	1.21	0.46	-
SEC	32	19%	2,963	4,010	14,498	11%	28%	4.66	<b>103%</b>	0.17	1.29	1,300
SLS	12	#N/A	78	7,244	25,154	19%	30%	3.55	<b>99%</b>	(0.72)	1.02	1,500
MKV	0	177%	713	224	9,383	2%	3%	29.51	<b>98%</b>	0.38	0.70	-

### TOP CỔ PHIẾU CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU NĐTNN CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	KH Cổ tức	Tỷ lệ sở hữu NĐTNN
BBC	4.41	151%	10,140	1,821	37,836	3.88%	5.05%	14.28	12.76	0.26	-	<b>49.00%</b>
BMP	79.80	-1%	79,594	7,844	38,587	25.51%	28.5%	8.35	81.04	1.11	2,000	<b>49.00%</b>
DHG	118.72	16%	13,690	7,753	27,592	21.38%	30.5%	12.12	7.89	0.40	2,500	<b>49.00%</b>
VNM	#####	20%	172,424	7,294	20,231	32.23%	40.37%	18.78	12.76	0.55	3,400	<b>49.00%</b>
PNJ	65.94	-29%	13,550	3,090	18,152	8.10%	17.90%	8.61	5.89	0.19	2,000	<b>49.00%</b>
HCM	62.86	-23%	180,574	2,262	22,062	7.21%	10.47%	9.7	#N/A	1.22	1,200	<b>49.00%</b>
FPT	474.68	39%	202,174	5,711	23,841	10.85%	24.98%	7.53	7.04	0.98	2,000	<b>49.00%</b>
JVC	7.08	77%	125,785	4,650	19,891	14.12%	27.66%	4.13	7.89	1.33	-	<b>49.00%</b>
NTP	65.15	#DIV/0!	30,913	6,884	27,185	18.37%	27.37%	7.00	81.04	0.51	2,500	<b>49.00%</b>
VSC	45.27	-18%	36,731	7,657	32,434	21.20%	29.46%	4.66	10.21	0.94	-	<b>49.00%</b>

Ghi chú: EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 12/07/2013.



## HOSE

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	<b>GAS</b>	786,950	<b>EIB</b>	686,840
2	<b>VIC</b>	666,270	<b>HAG</b>	654,310
3	<b>DRC</b>	537,930	<b>ITA</b>	579,930
4	<b>PVD</b>	363,120	<b>OGC</b>	575,590
5	<b>TDH</b>	357,480	<b>STB</b>	549,230

## HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	<b>SHB</b>	1,079,300	<b>VCG</b>	565,600
2	<b>STL</b>	575,300	<b>PVX</b>	508,800
3	<b>PVS</b>	339,600	<b>DBC</b>	141,900
4	<b>PVC</b>	111,200	<b>HOM</b>	65,700
5	<b>FLC</b>	90,000	<b>SHS</b>	60,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
<b>HAG</b>	20.5	21.6	↑ 5.37%	9,942,050
<b>ITA</b>	6.7	6.9	↑ 2.99%	8,953,790
<b>HQC</b>	6.8	6.8	→ 0.00%	8,592,560
<b>VIC</b>	63.0	65.0	↑ 3.17%	8,126,330
<b>REE</b>	26.0	26.9	↑ 3.46%	7,128,440

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
<b>FLC</b>	5.7	5.9	↑ 3.66%	22,575,500
<b>SCR</b>	6.6	7.3	↑ 10.6%	13,240,687
<b>KLS</b>	8.4	8.7	↑ 3.57%	8,209,940
<b>SHB</b>	6.7	6.9	↑ 2.99%	7,457,992
<b>PVX</b>	5.0	5.1	↑ 2.00%	7,302,430

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
<b>VID</b>	3.4	4.2	0.8	↑ 23.53%
<b>STT</b>	3.3	3.8	0.5	↑ 15.15%
<b>COM</b>	27.4	31.3	3.9	↑ 14.23%
<b>LGC</b>	14.8	16.9	2.1	↑ 14.19%
<b>SGT</b>	2.2	2.5	0.3	↑ 13.64%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
<b>ITQ</b>	7.1	10.0	2.9	↑ 40.85%
<b>PMS</b>	9.6	11.8	2.2	↑ 22.92%
<b>SGH</b>	72.0	87.1	15.1	↑ 20.97%
<b>VC6</b>	6.2	7.5	1.3	↑ 20.97%
<b>GMX</b>	10.8	12.9	2.1	↑ 19.44%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
<b>TMS</b>	29.0	23.4	-5.6	↓ -19.31%
<b>VNI</b>	5.0	4.3	-0.7	↓ -14.00%
<b>C47</b>	19.0	16.6	-2.4	↓ -12.63%
<b>MPC</b>	23.8	21.3	-2.5	↓ -10.50%
<b>DXV</b>	3.0	2.7	-0.3	↓ -10.00%

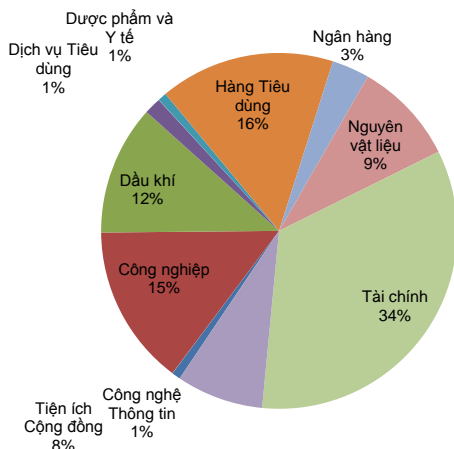
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
<b>STL</b>	3.1	2.3	-0.8	↓ -25.81%
<b>BHC</b>	1.6	1.2	-0.4	↓ -25.00%
<b>S12</b>	3.9	3.2	-0.7	↓ -17.95%
<b>DID</b>	5.8	4.8	-1.0	↓ -17.24%
<b>SEL</b>	9.3	7.7	-1.6	↓ -17.20%

(\*) Giá điều chỉnh

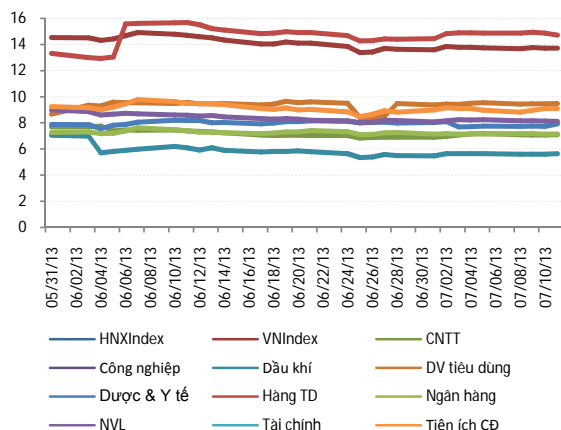


## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



### Chuỗi PE ngành và thị trường



### Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	9,942,050	3.6%	610	35.4	1.2
ITA	8,953,790	0.2%	34	205.8	0.5
HQC	8,592,560	3.1%	447	15.2	0.5
VIC	8,126,330	11.0%	1,210	53.7	5.6
REE	7,128,440	12.9%	2,127	12.6	1.7

### Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	22,575,500	3.2%	565	10.4	0.4
SCR	13,240,687	-0.3%	-41	-	0.5
KLS	8,209,940	0.4%	55	159.0	0.7
SHB	7,457,992	-2.3%	-266	-	0.6
PVX	7,302,430	-34.5%	-2,816	-	0.9

### Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VID	↑ 23.5%	4.2%	451	9.3	0.4
STT	↑ 15.2%	-16.2%	-1,698	-	0.4
COM	↑ 14.2%	6.6%	1,715	18.2	1.2
LGC	↑ 14.2%	0.9%	180	94.1	0.9
SGT	↑ 13.6%	-41.1%	-3,039	-	0.4

### Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ITQ	↑ 40.8%	0.8%	79	126.1	1.0
PMS	↑ 22.9%	4.3%	693	17.0	0.8
SGH	↑ 21.0%	20.0%	5,010	17.4	3.3
VC6	↑ 21.0%	6.6%	916	8.2	0.5
GMX	↑ 19.4%	20.2%	2,776	4.6	0.9

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	786,950	42.1%	6,141	10.3	3.8
VIC	666,270	11.0%	1,210	53.7	5.6
DRC	537,930	29.8%	4,010	10.2	2.3
PVD	363,120	19.9%	6,697	7.5	1.4
TDH	357,480	1.4%	472	27.1	0.4

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,079,300	-2.3%	-266	-	0.6
STL	575,300	-274.9%	-12,521	-	-4.0
PVS	339,600	18.6%	3,133	5.2	1.0
PVC	111,200	14.6%	2,601	6.3	1.0
FLC	90,000	3.2%	565	10.4	0.4

### Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	119,385	42.1%	6,141	10.3	3.8
VNM	114,193	40.4%	7,294	18.8	6.8
CTG	64,670	17.2%	2,655	7.5	1.3
VCB	64,424	10.1%	1,804	15.4	1.5
MSN	63,463	6.5%	1,469	61.3	4.0

### Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,744	3.1%	432	37.0	1.1
SQC	8,602	9.1%	1,110	70.5	6.3
PVS	7,281	18.6%	3,133	5.2	1.0
SHB	6,114	-2.3%	-266	-	0.6
VCG	5,124	2.3%	267	43.4	1.0



## LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
06/19/13	07/12/13	06/28/13	06/26/13	<b>KST</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/03/13	07/12/13	07/12/13	07/10/13	<b>AAM</b>	Phát hành cổ phiếu
07/12/13	07/12/13	07/12/13	07/12/13	<b>NSC</b>	Họp Hội đồng Quản trị
07/12/13	07/12/13	07/12/13	07/12/13	<b>VNE</b>	Thay đổi BLĐ
07/12/13	07/12/13	07/12/13	07/12/13	<b>L61</b>	Thay đổi BLĐ
05/30/13	07/12/13	06/12/13	06/10/13	<b>SFI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/12/13	07/12/13	07/12/13	07/12/13	<b>HDA</b>	Thay đổi BLĐ
06/05/13	07/13/13	07/12/13	07/12/13	<b>CTG</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
07/03/13	07/15/13	07/15/13	07/11/13	<b>SVI</b>	Phát hành cổ phiếu
06/11/13	07/15/13	06/17/13	06/13/13	<b>SSF</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/10/13	07/15/13	06/19/13	06/17/13	<b>TPP</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/04/13	07/15/13	07/12/13	07/12/13	<b>VHL</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
06/26/13	07/15/13	07/03/13	07/01/13	<b>B82</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/05/13	07/15/13	07/12/13	07/12/13	<b>SFC</b>	Niêm yết thêm
06/11/13	07/15/13	06/20/13	06/18/13	<b>TLG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/05/13	07/16/13	07/12/13	07/12/13	<b>LCM</b>	Niêm yết thêm
06/14/13	07/16/13	06/25/13	06/21/13	<b>SMT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/09/13	07/16/13	07/12/13	07/12/13	<b>TNB</b>	Niêm yết thêm
07/05/13	07/17/13	07/12/13	07/12/13	<b>NNC</b>	Giao dịch cổ phiếu quỹ
06/19/13	07/17/13	06/26/13	06/24/13	<b>TVG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/11/13	07/17/13	07/12/13	07/12/13	<b>VNS</b>	Niêm yết thêm
06/04/13	07/17/13	06/17/13	06/13/13	<b>BVH</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/08/13	07/17/13	07/12/13	07/12/13	<b>NDX</b>	Niêm yết mới
06/10/13	07/18/13	06/20/13	06/18/13	<b>PTI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/09/13	07/18/13	07/18/13	07/16/13	<b>PJT</b>	Phát hành cổ phiếu
07/05/13	07/19/13	07/19/13	07/17/13	<b>HVG</b>	Phát hành cổ phiếu
05/13/13	07/19/13	05/23/13	05/21/13	<b>TS4</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/27/13	07/19/13	07/19/13	07/17/13	<b>CSM</b>	Phát hành cổ phiếu
06/04/13	07/19/13	06/24/13	06/20/13	<b>VMC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/19/13	07/19/13	07/02/13	06/28/13	<b>ELC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt



---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội  
nghị Công đoàn, Số 01 Yết  
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238  
Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn  
Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà  
Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Người thực hiện:

**Đoàn Thị Ánh Nguyệt**  
[nguyet.dta@shs.com.vn](mailto:nguyet.dta@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)*